

Số: 18/2024/QĐST- DS

Lạng Giang, ngày 04 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463; Điều 466 Bộ luật dân sự; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 3 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 39/2024/TLST-DS ngày 22 tháng 02 năm 2024.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các bên đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

+ *Nguyên đơn:* Anh **Bùi Văn Đ**, sinh năm 1978.

+ *Bị đơn:* Anh **Phan Văn B**, sinh năm 1973.

Cùng địa chỉ: **Thôn E, xã N, huyện L, tỉnh Bắc Giang.**

+ *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị **Vũ Thị O**, sinh năm 1973.

2. Chị **Nguyễn Thị M**, sinh năm 1980.

Cùng địa chỉ: **Thôn E, xã N, huyện L, tỉnh Bắc Giang.**

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về số tiền vay nợ, nghĩa vụ và thời hạn thanh toán trả tiền:* Anh **Phan Văn B** có trách nhiệm thanh toán trả cho anh **Bùi Văn Đ**, chị **Nguyễn Thị M** tổng số tiền gốc vay còn nợ lại là 140.000.000 đồng (*Một trăm bốn mươi triệu đồng chẵn*), thời hạn thanh toán làm 03 lần, cụ thể:

- + Lần 1: Ngày 10/4/2024 trả số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).
- + Lần 2: Ngày 26/6/2024 trả 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).
- + Lần 3: Ngày 26/11/2024 trả số tiền 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng).

Kể từ khi ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- *Về án phí:* Anh **Phan Văn B** phải chịu 3.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Anh **Bùi Văn Đ**, chị **Nguyễn Thị M** không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả anh **Bùi Văn Đ** số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.000.000 đồng (*năm triệu đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007344 ngày 22/02/2024 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Viện kiểm sát huyện Lạng Giang;
- Thi hành án huyện Lạng Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

THẨM PHÁN

Trần Thị Hằng

